

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026

Căn cứ Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Hướng dẫn số 44/HD-BCA-C04 ngày 13/11/2025 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện nội dung một số Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Hướng dẫn số 2159/HD-UBND ngày 14/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nội dung một số Dự án, Tiểu Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (*Viết tắt là các Dự án, Tiểu dự án*) trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an và Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy; không để An Giang trở thành địa bàn trung chuyển, sản xuất, tiêu thụ ma túy;
- Tăng cường ứng dụng khoa học – công nghệ; nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai các Dự án, Tiểu dự án phải đúng mục tiêu, đúng đối tượng, bảo đảm tiến độ, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế địa phương;
- Phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, phối hợp; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện;

- Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, nhất là tại địa bàn cơ sở, khu vực biên giới.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Dự án 1: “Phòng ngừa, đấu tranh tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia”

1.1. Mục tiêu:

- Nâng cao hiệu quả đấu tranh với tội phạm ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia; tập trung tuyến biên giới, cửa khẩu, đường bộ, đường thủy, đường hàng không và không gian mạng; tăng tỷ lệ phát hiện, bắt giữ các vụ án lớn, triệt phá các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

- Số vụ phạm tội về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, tại khu vực biên giới đường bộ, tuyến đường biển, đường hàng không, chuyên phát nhanh được phát hiện, bắt giữ tăng trên 3%; số vụ phạm tội về ma túy lợi dụng không gian mạng được phát hiện, triệt phá tăng trên 5%; tỷ lệ phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy tại khu vực cửa khẩu, biên giới chiếm ít nhất 5% so với tổng số vụ phạm tội về ma túy bị bắt giữ trong toàn quốc.

- Phấn đấu 100% điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy được phát hiện, triệt phá; giảm 20% số đối tượng truy nã về ma túy; xác lập ít nhất 10 chuyên án/vụ việc chung với lực lượng chức năng các nước.

- Trên 80% cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực XX được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về các lĩnh vực nghiệp vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy và kỹ năng đấu tranh, điều tra xử lý tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia.

1.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh, tập trung các tuyến trọng điểm, đường biên giới trên đất liền, trên biển, các cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không, các hình thức vận chuyển liên vận quốc tế (bưu chính, chuyên phát nhanh...), các tuyến giao thông từ biên giới vào nội địa, các địa bàn nội và ngoại biên phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Đối tượng: lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân, Chi cục Hải quan khu vực XX, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4.

1.3. Nội dung hoạt động:

- Tổ chức cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy; đấu tranh các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia.

- Phối hợp điều tra, xác minh, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy; tăng cường hợp tác quốc tế, nhất là với các tỉnh giáp biên giới Campuchia.

- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho lực lượng chuyên trách; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, giao ban nghiệp vụ.

- Phối hợp tuần tra, kiểm soát liên ngành tại khu vực biên giới, cửa khẩu, tuyến trọng điểm.

- Hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy:

- + Tổ chức các Hội nghị giao ban, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm với Văn phòng Liên lạc phòng, chống ma túy và tội phạm qua biên giới (BLO) đối biên để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống ma túy.

- + Tổ chức các hoạt động hợp tác, trao đổi đoàn trong các khuôn khổ ký kết về phòng, chống ma túy mà tỉnh An Giang đã ký kết các văn bản thỏa thuận, biên bản hợp tác, ghi nhớ với các tỉnh giáp biên Campuchia.

- + Hỗ trợ các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại về phòng, chống ma túy; tổ chức chương trình kêu gọi các đối tác nước ngoài hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy.

- Triển khai các hoạt động phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

- + Tổ chức các hội nghị trao đổi thông tin, giao ban nghiệp vụ giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy các cấp,...

1.4. Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực XX, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 và các sở, ngành, địa phương liên quan.

2. Dự án 2: “Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống ma túy”

2.1. Mục tiêu:

- Hiện đại hóa công tác quản lý, chỉ huy, điều hành phòng, chống ma túy; nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện, cơ sở cai nghiện và kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

2.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đối tượng:

- + Các đơn vị có liên quan thuộc Công an tỉnh, Công an các địa phương; các cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

- + Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy; công tác cai nghiện ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- + Người nghiện ma túy, người đang cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, người sau cai nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy.

2.3. Nội dung hoạt động:

- Triển khai các phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ huy, điều hành; quản lý cơ sở cai nghiện công lập; kiểm soát hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.
- Đầu tư trang thiết bị công nghệ, hệ thống camera giám sát, ứng dụng công nghệ thông tin, AI trong quản lý, giám sát cai nghiện.
- Đào tạo, tập huấn trực tuyến nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác cai nghiện và phòng, chống ma túy.

2.4. Phân công thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện.

3. Dự án 3: “Nâng cao năng lực công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ Quốc phòng”

3.1. Tiểu dự án 1: “Mua sắm trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ đội Biên phòng”

- Mục tiêu:

+ Đầu tư nguồn lực nhằm nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn cơ bản hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ nước ngoài qua biên giới vào nội địa và đi nước thứ ba. Đấu tranh, triệt xóa các tổ chức, đường dây mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy ở địa bàn khu vực biên giới, không để hình thành điểm nóng phức tạp về tội phạm ma túy ở khu vực biên giới, cửa khẩu.

+ Tỷ lệ phát hiện, bắt giữ các vụ án về ma túy ở khu vực biên giới hằng năm tăng từ 3%; số vụ phạm tội về ma túy có tổ chức xuyên quốc gia được phát hiện, bắt giữ tăng trên 3%; trên 95% số vụ án về ma túy bắt giữ được đối tượng và tang vật; 100% các vụ việc có thông tin liên quan đến ma túy được xác minh làm rõ.

+ 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng được bồi dưỡng, tập huấn pháp luật, nghiệp vụ chuyên sâu; được đầu tư trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

+ Phân đấu 100% địa bàn khu vực biên giới không có hoạt động trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi: Tập trung nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang.

+ Đối tượng: lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng.

- Nội dung hoạt động:

+ Đầu tư trang thiết bị hiện đại:

. Đầu tư mua sắm công cụ hỗ trợ cho lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sĩ trong quá trình đấu tranh với tội phạm ma túy.

. Đầu tư mua sắm các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chỉ huy, chỉ đạo, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác đấu tranh với tội phạm ma túy: thiết bị phát hiện, nhận dạng ma túy cầm tay; thiết bị soi quét tán xạ ngược cầm tay; thiết bị ghi âm ghi hình, thu thập danh chỉ bản cơ động; bộ kit test nhanh ma túy; hệ thống máy chủ, máy trạm khai thác cơ sở dữ liệu ngành về phòng chống ma túy.

+ Quan hệ, hợp tác quốc tế:

. Tổ chức tập huấn, giao ban, hội nghị trao đổi tình hình, kinh nghiệm phòng, chống ma túy với các lực lượng chức năng các nước theo Biên bản thỏa thuận, Bản ghi nhớ, Kế hoạch hợp tác...

. Phối hợp trao đổi, điều tra, xác minh thông tin về hoạt động của tội phạm ma túy; kiểm soát, ngăn chặn hoạt động phạm tội về ma túy ở khu vực biên giới; xác lập, đấu tranh chung các chuyên án, vụ án về ma túy với lực lượng chức năng các nước.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện.

3.2. Tiểu dự án 2: “Nâng cao năng lực công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Cảnh sát biển Việt Nam”

- Mục tiêu:

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác của lực lượng chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy của lực lượng Cảnh sát biển, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

+ Số vụ án về ma túy bắt giữ hằng năm tăng 3% so với năm trước. Tình hình tội phạm ma túy trên biển cơ bản được kiểm soát; giảm số vụ mua bán, vận chuyển trái phép ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam qua địa bàn tỉnh An Giang và ngược lại qua tuyến đường biển.

+ Lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy Cảnh sát biển được trang bị công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; 80% cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách được huấn luyện khai thác, sử dụng các trang bị kỹ thuật được biên chế.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi: Tiểu dự án được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4.

+ Đối tượng: Lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4.

- Nội dung hoạt động:

+ Tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập cho cán bộ, chiến sĩ Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 nhằm nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên biển:

+ Đào tạo, huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ về trang thiết bị nghiệp vụ được biên chế: Tổ chức tập huấn, huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ khai thác, sử dụng thành thạo các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

+ Diễn tập đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trên biển: Tổ chức diễn tập cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phát hiện và phối hợp đấu tranh, bắt giữ, xử lý tội phạm ma túy trên biển.

+ Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ cho lực lượng Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 đáp ứng yêu cầu đấu tranh tội phạm ma túy:

+ Đầu tư mua sắm trang bị kỹ thuật chuyên dụng, phương tiện: Đầu tư mua sắm và khai thác sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện phù hợp với thực tế đấu tranh với tội phạm ma túy trên biển.

+ Đầu tư mua sắm trang bị kỹ thuật thông tin chiến lược: Đầu tư mua sắm và khai thác sử dụng hệ thống giám sát và định vị thông tin thuê bao di động; hệ thống phân tích, xử lý thông tin tội phạm ma túy và hệ thống định vị thuê bao di động chiến thuật phục vụ cho công tác thu thập thông tin và đấu tranh với tội phạm về ma túy.

+ Đầu tư mua sắm công cụ hỗ trợ: Mua sắm, sử dụng công cụ hỗ trợ phục vụ trong đấu tranh, trấn áp, khống chế, bắt giữ tội phạm; giúp bảo đảm an toàn, tránh thương vong và tăng sự tự tin cho cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ.

- Phân công thực hiện: Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.

4. Dự án 4: “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở”

4.1. Mục tiêu:

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở; kiềm chế sự gia tăng của tội phạm và tệ nạn ma túy; phấn đấu làm chuyển biến cơ bản tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy ở những xã, phường, đặc khu phức tạp về ma túy; giữ vững số xã, phường, đặc khu không có ma túy, đồng thời nâng dần số xã, phường, đặc khu không có ma túy; hướng tới xây dựng địa bàn cấp tỉnh không có ma túy.

+ Năm 2026 giảm ít nhất 5% số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; trong đó giữ vững 27 xã, đặc khu không ma túy được công nhận trong năm 2025; đạt ít nhất 29 xã, phường, đặc khu không ma túy năm 2026; đảm bảo trong năm 2026 đạt ít nhất 50% xã, phường, đặc khu trên toàn tỉnh không ma túy.

+ 100% đối tượng bán lẻ chất ma túy và diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy được phát hiện và triệt phá.

+ 100% cơ sở y tế tuyến xã trên toàn quốc đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

+ 100% xã, phường, đặc khu có người nghiện ma túy bố trí điểm tiếp nhận và tư vấn cai nghiện ma túy đủ điều kiện theo quy định.

+ Tất cả người làm công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc và tiếp nhận, tư vấn, đăng ký cai nghiện ma túy tại cấp xã được đào tạo, tập huấn.

+ Trên 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý.

4.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được thực hiện tại 102 xã, phường, đặc khu của cả tỉnh.

- Đối tượng:

+ Ban chỉ đạo có chức năng phòng, chống ma túy cấp tỉnh, xã.

+ Lực lượng phòng, chống ma túy tại cơ sở: Công an, Y tế và các tổ chức chính trị - xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, tổ an ninh trật tự, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố,... tham gia công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở.

+ Người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện và gia đình của những người này.

4.3. Nội dung hoạt động:

- Tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ tham gia công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, đặc khu.

+ Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho người tham gia công tác phòng, chống ma túy cấp cơ sở (lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; các tổ chức chính trị, xã hội: Hội Cựu chiến binh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...) tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, đảm bảo đủ kỹ năng, trình độ phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma túy.

+ Tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế làm công tác phòng, chống ma túy tại tuyến cơ sở về công tác xác định tình trạng nghiện và can thiệp tâm lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tổ chức tập huấn cho người làm công tác lập hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc; người làm công tác tiếp nhận, tư vấn, đăng ký cai nghiện ma túy tại cấp xã.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở.

+ Hỗ trợ đầu tư nâng cấp sửa chữa, bổ sung trang thiết bị cho điểm tiếp nhận đăng ký và tư vấn cai nghiện ma túy chưa đủ điều kiện theo quy định.

+ Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy để phân loại, xác định tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy và hỗ trợ kinh phí cho xã, phường, đặc khu để thực hiện công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở.

- Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng, tiến hành các biện pháp phòng, chống tái nghiện.

+ Lập, thẩm tra, xét duyệt hồ sơ cai nghiện, đưa người đủ điều kiện đi cai nghiện bắt buộc. Hỗ trợ đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện hoặc trung tâm, cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội kể từ ngày tìm được.

+ Phân công, hỗ trợ chế độ cho người quản lý người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

+ Tiếp nhận, tư vấn, đăng ký cai nghiện ma túy cho người nghiện ma túy.

- Tăng cường công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện.

+ Rà soát, thống kê, đánh giá chính xác tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện trên địa bàn; áp dụng các biện pháp quản lý chặt chẽ không để người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện vi phạm pháp luật.

+ Áp dụng các biện pháp làm giảm số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tổ chức tư vấn tâm lý, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế.

+ Lực lượng công an thường xuyên điểm danh, kiểm diện người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy;

+ Hỗ trợ mua que thử nhanh chất ma túy trong cơ thể; kịp thời phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy để áp dụng các biện pháp quản lý, xử lý phù hợp.

+ Thực hiện các biện pháp hòa nhập cộng đồng đối với người nghiện, người sau cai nghiện và người chấp hành xong hình phạt tù. Phân công các tổ chức, đoàn thể, cán bộ, hội viên, đoàn viên trực tiếp tham gia phối hợp cùng với cấp ủy, chính quyền và gia đình để quản lý, giáo dục, giúp đỡ người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, số đối tượng có nguy cơ phạm tội cao, người lầm lỗi, người được đặc xá, tha tù, đi cai nghiện bắt buộc trở về địa phương hòa nhập cộng đồng. Thăm hỏi, động viên, hỗ trợ người tham gia công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

+ Tiến hành truy tìm người nghiện ma túy đang trong thời gian lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

- Phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn, đấu tranh triệt xóa đối tượng bán lẻ chất ma túy.

+ Công an xã, phường, đặc khu tiến hành rà soát, thống kê các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy trên địa bàn. Tổ chức tuần tra, ngăn ngừa việc tụ tập mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Triển khai đồng bộ các hoạt động nghiệp vụ, nắm bắt phương thức, thủ đoạn, quy luật hoạt động... của các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy, tại các điểm kinh doanh có điều kiện tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xây dựng kế hoạch tổ chức đấu tranh, triệt xóa đối tượng bán lẻ chất ma túy và tiến hành phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn.

+ Công an xã, phường, đặc khu rà soát quản lý cư trú, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện như nhà nghỉ, khách sạn, karaoke... chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng để hoạt động mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Hỗ trợ các mô hình tham gia công tác phòng, chống ma túy; tổ tuần tra đêm tại các địa bàn phức tạp, ngăn chặn hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn.

+ Các xã vùng biên giới chủ động phối hợp với các xã vùng biên, giáp ranh của nước bạn trong phòng chống ma túy; kiểm soát chặt chẽ khu vực cửa khẩu, tuần tra biên giới kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh bắt giữ các đối tượng mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới.

- Vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy; tổ chức kiểm tra, phát hiện và phá nhổ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy:

+ Tổ chức phát động phong trào, tuyên truyền, vận động nhân dân không trồng trái phép cây có chứa chất ma túy.

+ Tổ chức tập huấn cho nhân dân vùng có nguy cơ trồng và tái trồng trái phép cây có chứa chất ma túy; hướng dẫn người dân tham gia ký cam kết không trồng trái phép cây có chứa chất ma túy; khuyến khích phát hiện, tố giác việc trồng trái phép cây có chứa chất ma túy.

+ Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xóa bỏ kịp thời diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy.

4.4. Phân công thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện.

5. Dự án 5: “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai”

5.1. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy, góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế xã hội bền vững.

+ Tất cả cơ sở cai nghiện ma túy công lập bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định và đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.

+ 100% người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và gia đình người nghiện ma túy được cung cấp, tiếp cận chính sách, pháp luật, thông tin hệ thống dịch vụ về cai nghiện, quản lý, hỗ trợ xã hội đối với người sau cai nghiện ma túy.

+ 100% người nghiện ma túy được tư vấn cai nghiện.

+ 100% người sau cai nghiện ma túy được hỗ trợ phòng, chống tái nghiện ma túy và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

+ 100% cán bộ, nhân viên làm công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy các cấp được tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Mỗi xã, phường, đặc khu có ít nhất 01 điểm/đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được hỗ trợ nâng cấp, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị đủ điều kiện theo quy định (nếu có).

5.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đối tượng:

+ Người nghiện ma túy, người đang cai nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

+ Các cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

+ Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

5.3. Nội dung hoạt động:

- Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy công lập xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác cai nghiện ma túy.

- Phát triển hệ thống dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các mô hình tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng:

+ Rà soát, đánh giá thực trạng công tác tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; lựa chọn các xã, phường, đặc khu có nhiều người nghiện ma túy, người đăng ký cai nghiện tự nguyện, có tính chất đặc thù theo vùng, miền cần thí điểm để đúc rút kinh nghiệm và nhân rộng.

+ Hỗ trợ nâng cấp sửa chữa, bổ sung trang thiết bị, phương tiện cho đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

+ Hỗ trợ xây dựng thí điểm mô hình tổ chức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng:

. Nghiên cứu xây dựng khung kỹ thuật/định mức mô hình thí điểm: điều kiện bảo đảm để thực hiện (đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ngân sách hàng năm thực hiện...); quy trình chuyên môn (quy trình cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, quy trình cung cấp dịch vụ cai nghiện); trách nhiệm thực hiện (người đăng ký cai nghiện tự nguyện, gia đình người cai nghiện, đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện).

. Lựa chọn các địa bàn có số người nghiện ma túy, người đăng ký cai nghiện tự nguyện đủ lớn, có tính chất đặc thù theo vùng dân tộc, biên giới, biển đảo cần thí điểm để đúc rút kinh nghiệm.

- Biên soạn các chương trình, tài liệu tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng cho người làm công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy:

- Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, hội thảo khoa học.

5.4. Phân công thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở ngành, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện.

6. Dự án 6: “Tăng cường đáp ứng y tế trong phòng, chống ma túy”

6.1. Mục tiêu:

- Tăng cường đáp ứng của ngành y tế trong công tác phòng, chống ma túy góp phần phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy:

+ Đảm bảo 100% số cơ sở y tế tuyến xã trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.

+ Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

+ 100% người tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, người sử dụng trái phép chất ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý tại cơ sở y tế.

6.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được triển khai thực hiện trên phạm vi cả tỉnh và tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Công tác xác định tình trạng nghiện ma túy;

+ Điều trị nghiện bằng thuốc thay thế;

+ Nghiên cứu, triển khai các giải pháp điều trị, can thiệp giảm tác hại cho người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy bằng y học hiện đại và y học cổ truyền.

- Đối tượng:

+ Người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế.

+ Cán bộ y tế công tác trong các lĩnh vực liên quan đến công tác phòng, chống ma túy, bao gồm:

. Xác định tình trạng nghiện ma túy.

. Điều trị nghiện bằng thuốc thay thế.

. Triển khai các biện pháp điều trị và can thiệp giảm tác hại cho người sử dụng và người nghiện ma túy.

+ Các cơ sở y tế tham gia cung cấp các dịch vụ liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

+ Các tổ chức, cá nhân liên quan.

6.3. Nội dung hoạt động:

- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn y tế liên quan đến phòng, chống ma túy:

+ Mở rộng và đảm bảo chất lượng của công tác xác định tình trạng nghiện ma túy: Phát triển mạng lưới các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy đặc biệt là tuyến xã; kiểm tra công tác xác định tình trạng nghiện ma túy theo đúng quy trình chuyên môn của Bộ Y tế.

+ Hỗ trợ trang thiết bị tại các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế đảm bảo cho việc thực hiện các công tác chuyên môn (tăng cường lồng ghép và đa dạng hoá các loại hình dịch vụ).

+ Triển khai mở rộng mô hình cấp phát thuốc nhiều ngày cho người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế.

- Xây dựng tài liệu đào tạo và tổ chức tập huấn:

+ Xây dựng tài liệu tập huấn và hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật:

. Chuẩn hoá chương trình và giáo trình đào tạo cho cán bộ y tế về can thiệp tâm lý xã hội cho người sử dụng và người nghiện ma túy.

. Chuẩn hoá tài liệu đào tạo về loạn thần, rối loạn nhận thức, rối loạn cảm xúc do sử dụng chất ma túy.

. Biên soạn chương trình và tài liệu tập huấn về điều trị nghiện ma túy; biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức lồng ghép nội dung đào tạo về điều trị nghiện chất vào chương trình cho bác sĩ y khoa, bác sĩ y học dự phòng và một số chương trình đào tạo khác.

. Xây dựng phác đồ cắt cơn, giải độc cho các loại ma túy mới (ma túy tổng hợp, cần sa, cần sa tổng hợp, ketamine...); xây dựng hướng dẫn hỗ trợ cắt cơn, giải độc và hỗ trợ cai nghiện ma túy bằng châm cứu và các liệu pháp không dùng thuốc.

. Xây dựng hướng dẫn cai nghiện ma túy bằng y học hiện đại và y học cổ truyền.

. Xây dựng tài liệu tập huấn, hướng dẫn tư vấn cho đại diện gia đình của người sử dụng ma túy, cán bộ công tác xã hội tại cộng đồng tham gia hỗ trợ người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy.

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn:

. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên nguồn tuyển tỉnh và đội ngũ cán bộ y tế tham gia vào công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tại bệnh viện trực thuộc tỉnh và trung tâm y tế khu vực.

. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế tham gia công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (tập huấn cơ bản, tập huấn nâng cao và tập huấn cấp phát thuốc nhiều ngày).

. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế tham gia triển khai thí điểm can thiệp tâm lý cho người sử dụng ma túy tại bệnh viện trực thuộc tỉnh và trung tâm y tế khu vực; tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế, cho người có hành vi nguy cơ cao về triển khai các biện pháp can thiệp tâm lý cho người sử dụng ma túy tổng hợp.

. Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế (thuộc chuyên khoa tâm thần, y học dự phòng, y học cổ truyền và hệ thống y tế tư nhân) về tác động, tác hại và một số rối loạn tâm thần thường gặp do việc sử dụng ma túy.

. Tổ chức tập huấn cho người hành nghề về các phương pháp y học cổ truyền hỗ trợ cai nghiện ma túy; tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế về điều trị cắt cơn, giải độc cho bệnh nhân nghiện ma túy bằng châm cứu và phương pháp không dùng thuốc của Y học cổ truyền.

. Tổ chức tập huấn, cấp chứng chỉ cho đội ngũ bác sĩ nòng cốt tại các bệnh viện tâm thần kiến thức chuyên sâu về nghiện chất và điều trị nghiện chất; tổ chức đào tạo cho cán bộ điều trị nghiện tham gia tập huấn cấp chứng chỉ quốc tế.

. Tổ chức tập huấn cho đại diện gia đình của người sử dụng ma túy, cán bộ công tác xã hội tại cộng đồng tham gia hỗ trợ người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy.

- Thí điểm các biện pháp can thiệp mới cho người sử dụng ma túy và các phương pháp điều trị nghiện ma túy, hỗ trợ cai nghiện ma túy cho người nghiện ma túy:

+ Thí điểm triển khai các can thiệp liên quan đến việc sử dụng ma túy tổng hợp và đa ma túy trên cơ sở sử dụng hệ thống các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc sẵn có cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực và kinh phí vận hành.

+ Áp dụng biện pháp quản lý hành vi tích cực đối với người bệnh tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc. Triển khai thí điểm chương trình quản lý hành vi tích cực tại cơ sở điều trị methadone.

+ Triển khai các điểm cung cấp dịch vụ tư vấn tại gia đình và cộng đồng để tăng khả năng tiếp cận của người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy.

+ Triển khai điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy; điều trị phục hồi cho người sau cai nghiện ma túy bằng châm cứu và phương pháp không dùng thuốc của Y học cổ truyền.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học:

+ Nghiên cứu về ảnh hưởng tâm thần (loạn thần, rối loạn nhận thức, rối loạn cảm xúc) do sử dụng các chất ma túy: cần sa, cần sa tổng hợp, ma túy tổng hợp, ketamine...

+ Nghiên cứu các biểu hiện và triệu chứng lâm sàng của hội chứng cai (cắt cơn, giải độc) do sử dụng các chất ma túy: cần sa, cần sa tổng hợp, ma túy tổng hợp, ketamine...

+ Nghiên cứu đánh giá tình hình sử dụng và thực trạng sử dụng một số loại “ma túy núp bóng” như thuốc lá điện tử, khí cười, shisha, tem giấy, bùa lười, keo chó... trong nhóm thanh thiếu niên.

+ Nghiên cứu khảo sát về thực trạng cung cấp dịch vụ y tế cho những người sử dụng và nghiện ma túy.

- Phân tích ma túy trong dịch sinh học phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị và cai nghiện ma túy:

+ Mua sắm máy móc, trang thiết bị và dung môi hoá chất sử dụng cho việc phân tích ma túy trong dịch sinh học.

+ Tiến hành phân tích ma túy đối với mẫu dịch sinh học của những người cần xác định tình trạng nghiện ma túy nhưng không thể phát hiện được loại ma túy sử dụng bằng test nhanh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin:

+ Xây dựng phần mềm quản lý người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhằm đảm bảo việc liên thông hệ thống giữa các cơ sở điều trị.

+ Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin cho toàn bộ các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật:

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật về việc triển khai các hoạt động: xác định tình trạng nghiện ma túy; điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và chương trình cấp thuốc methadone nhiều ngày; việc triển khai thực hiện các phương pháp y học cổ truyền trong hỗ trợ cai nghiện ma túy.

+ Cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do các tổ chức quốc tế, hiệp hội chuyên môn hoặc một số quốc gia có kỹ thuật điều trị, cai nghiện ma túy tiên tiến tổ chức.

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động tham gia công tác điều trị nghiện và can thiệp tâm lý cho người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.

6.4. *Phân công thực hiện:* Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện.

7. Dự án 7: “Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy”

7.1. Tiểu dự án 1: “Truyền thông về phòng, chống ma túy”

- Mục tiêu:

+ Đổi mới, đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác phòng, chống ma túy; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ thực hiện công tác truyền thông và đa dạng hóa các hình thức truyền thông về phòng, chống ma túy, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Ít nhất 80% người dân ở vùng dân tộc, biên giới, biển đảo được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương; 100% dân số các vùng còn lại được nghe, xem các chương trình thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy thông qua các hình thức báo chí, xuất bản, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội, viễn thông.

+ 100% các đối tượng thực hiện công tác truyền thông được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng truyền thông.

+ 100% các cơ quan truyền thông chủ lực và cơ quan báo chí có lượng độc giả lớn mở các chuyên trang/chuyên mục/chuyên đề về phòng, chống ma túy.

+ 100% các địa phương được cung cấp thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy; đăng, phát trên hệ thống thông tin cơ sở.

+ Triển khai dịch vụ truyền thông trên phong bì, nhãn tem truyền thông qua hệ thống mạng lưới của Bưu điện trong Tháng hành động về phòng, chống ma túy.

+ 100% các nhà mạng hàng năm nhấn tin tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong tháng hành động phòng, chống ma túy đến các thuê bao di động.

+ Lồng ghép công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên các nền tảng mạng xã hội có nhiều người truy cập, đặc biệt là giới trẻ.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi: Tiểu dự án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Đối tượng:

Người dân tại các khu vực đô thị, vùng dân tộc, biên giới, biển đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong đó tập trung vào nhóm người

có nguy cơ cao, người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy, người cai nghiện, điều trị nghiện ma túy và các tổ chức và cá nhân có liên quan thông qua các cơ quan báo chí, xuất bản đăng tải trên hệ thống văn hóa, thông tin cơ sở và qua các nền tảng mạng xã hội.

- Nội dung hoạt động:

+ Phát huy vai trò thông tin, tuyên truyền của cơ quan báo chí, xuất bản, hệ thống thông tin cơ sở và nền tảng mạng xã hội:

+ Thực hiện các chuyên đề, chuyên mục, sản xuất, đăng tải, phát sóng các tác phẩm báo chí đa phương tiện, đa nền tảng thông qua các cơ quan báo chí địa phương; các ấn phẩm tuyên truyền về phòng, chống ma túy thông qua hoạt động xuất bản.

+ Sản xuất các đoạn phim ngắn, video clip, tờ rơi điện tử; infographic đăng, phát trên mạng xã hội nhằm cung cấp hình ảnh trực quan, thực tế về công tác phòng ngừa ma túy.

+ Tổ chức sản xuất và phát sóng các chương trình, tiểu phẩm về phòng, chống ma túy, mô hình cai nghiện ma túy phát trên kênh phát thanh có diện phủ sóng toàn tỉnh, cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp xã trên toàn quốc.

+ Tổ chức các chiến dịch, lễ ra quân, hội thi tuyên truyền lưu động về phòng, chống ma túy; triển lãm ảnh tuyên truyền, Giải báo chí tuyên truyền về phòng, chống ma túy.

+ Nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và đội ngũ truyền thông chính sách:

. Phân bổ tài liệu, cẩm nang về kỹ năng truyền thông phục vụ công tác truyền thông về phòng, chống ma túy.

. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho phóng viên, biên tập viên; kỹ năng quản lý cho lãnh đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ làm công tác truyền thông tại địa phương, đảm bảo mỗi cán bộ quản lý, phóng viên báo chí, đội ngũ làm công tác truyền thông được dự ít nhất một lớp bồi dưỡng, tập huấn.

+ Tổ chức, lồng ghép truyền thông về phòng, chống ma túy qua các hoạt động và sự kiện, hội nghị, hội thảo; cung cấp tài liệu điện tử trên cổng thông tin điện tử trên Cổng/trang thông tin điện tử tỉnh, sở, ngành, đoàn thể và các địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền.

+ Đánh giá hiệu quả công tác truyền thông về phòng, chống ma túy.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ rà quét, đánh giá xu hướng thông tin trên báo chí, truyền thông để nắm bắt các vấn đề phát sinh trong công tác truyền thông chính sách.

+ Định kỳ đánh giá hiệu quả, chất lượng về công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Đảng, Nhà nước trong đó có nội dung về công tác truyền thông về phòng, chống ma túy.

- Phân công thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang, sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện.

7.2. Tiểu dự án 2: “Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma túy ở cơ sở”

- Mục tiêu:

+ Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các cơ quan thông tin, truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước và toàn dân trong công tác tuyên truyền về phòng, chống và kiểm soát ma túy; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và Nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở; nâng cao nhận thức, trách nhiệm phòng, chống ma túy của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

+ 100% cán bộ y tế và cán bộ làm công tác tiếp nhận, tư vấn, đăng ký cai nghiện ma túy từ tuyến tỉnh, xã; cán bộ thuộc các tổ chức chính trị - xã hội tại địa bàn cơ sở; cán bộ, công chức Đội Kiểm soát hải quan; cán bộ chiến sĩ Công an cấp xã; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và người có uy tín trong dòng họ; chức sắc, chức việc trong các tổ chức tôn giáo; người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc được tuyên truyền, giáo dục bổ sung kiến thức, nâng cao kỹ năng phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy và kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

+ 100% cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước và người dân tại địa bàn cơ sở được tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy, đặc biệt là kiến thức về tác hại của ma túy, công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; kỹ năng phòng tránh ma túy và trách nhiệm tham gia công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở thông qua nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị, địa phương.

+ 100% người sau cai nghiện ma túy, người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trong diện quản lý và người nhà của họ được tuyên truyền về tác động, tác hại của ma túy và các dịch vụ y tế hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người sử dụng ma túy tại cộng đồng so với đầu kỳ.

+ 100% đơn vị cấp xã trọng điểm, phức tạp về ma túy tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy.

+ 100% người dân, doanh nghiệp, người nước ngoài đến Việt Nam trên địa bàn tỉnh An Giang tại các khu vực cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không (trong đó, tập trung các nhóm đối tượng thường được thuê, hoặc bị lợi dụng để vận chuyển trái phép chất ma túy như: phụ nữ, lao động làm thuê, thất nghiệp, cư dân khu vực biên giới có thu nhập thấp...) được tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

. 100% các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật; trên 10% các cơ sở kinh doanh có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi:

Tiêu dự án thực hiện tại địa bàn cơ sở trên phạm vi cả tỉnh, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; địa bàn thuộc khu vực biên giới trên đất liền, các cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không; các cơ sở có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Đối tượng:

. Người dân tại địa bàn cơ sở;

. Người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện; người nhà của các nhóm đối tượng trên.

. Những người có uy tín trong dòng họ; chức sắc, chức việc trong các tổ chức tôn giáo; người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc.

. Cán bộ y tế và cán bộ làm công tác tiếp nhận, tư vấn, đăng ký cai nghiện ma túy từ tuyến tỉnh, xã; cán bộ thuộc các tổ chức chính trị - xã hội tại địa bàn cơ sở; cán bộ, công chức Đội Kiểm soát hải quan; cán bộ chiến sĩ Công an xã/phường/đặc khu.

. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung hoạt động:

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục bổ sung kiến thức, nâng cao kỹ năng phòng, chống ma túy và tuyên truyền phòng, chống ma túy.

+ Xây dựng, in ấn tài liệu và thiết kế 2D, 3D, video hướng dẫn chuyên môn về phòng ngừa nghiện ma túy bằng tiếng Việt và một số tiếng dân tộc có chữ viết. Nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ma túy, tác hại của ma túy và cách phòng ngừa sử dụng ma túy.

+ Xây dựng, in ấn tài liệu và thiết kế 2D, 3D, video hướng dẫn kỹ năng tuyên truyền tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

+ Biên soạn, in ấn tài liệu bổ sung kiến thức và hướng dẫn kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy đối với người dân, doanh nghiệp và người nước ngoài đến Việt Nam tại địa bàn khu vực cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không cho đội ngũ cán bộ, công chức Chi cục Hải quan khu vực XX.

+ Tổ chức tập huấn qua website: kỹ năng tuyên truyền tổ chức thực hiện công tác cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng, công tác quản lý sau cai nghiện ma

túy; bổ sung, cập nhật kiến thức phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy và bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho cơ sở.

+ Tổ chức tập huấn bổ sung, cập nhật kiến thức phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy và bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho cán bộ, công chức Chi cục Hải quan khu vực XX.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở, cụ thể:

. Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ma túy, tác hại của ma túy; các loại ma túy, chất hướng thần mới; phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội về ma túy; cách phòng ngừa sử dụng ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và trách nhiệm tham gia phòng, chống ma túy cho Nhân dân, các cơ quan, tổ chức tại địa bàn cơ sở.

. Tổ chức các sự kiện truyền thông phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động cộng đồng, sự kiện thể thao, sự kiện văn hóa, nghệ thuật có đông đảo lượng người tham gia tại địa bàn cơ sở (tổ chức các giải chạy bộ, giải văn nghệ quần chúng, biểu diễn trò chơi dân gian, giao lưu với những người nổi tiếng trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao...) tạo thành phong trào có sức lan toả từ địa bàn cơ sở đến toàn xã hội.

. Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật phòng, chống ma túy; thi sáng tác tranh cổ động, sáng tác các ca khúc, tác phẩm văn học nghệ thuật về chủ đề phòng, chống ma túy trong Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

. Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình, điển hình trong phòng, chống ma túy ở các địa phương; tổ chức hội nghị biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phòng, chống ma túy.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông và giáo dục phòng, chống ma túy cho nhóm đối tượng có nguy cơ cao, tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy:

. Tổ chức phổ biến, cập nhật, bổ sung kiến thức và tuyên truyền về ma túy và công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy cho những người có uy tín trong dòng họ, chức sắc, chức việc trong các tổ chức tôn giáo, người tiêu biểu, lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại xã, phường, đặc khu thuộc tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

. Tổ chức các hoạt động truyền thông nhóm nhỏ theo chủ đề, truyền thông cá nhân cho người dân, doanh nghiệp và người nước ngoài đến Việt Nam tại địa bàn khu vực cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không để nâng cao cảnh giác với tội phạm và tệ nạn ma túy; cung cấp thông tin, tố giác tội phạm về ma túy cho lực lượng chức năng.

. Tổ chức các sự kiện truyền thông về hiểm họa ma túy, giao lưu nghệ thuật, tọa đàm, chia sẻ và tư vấn của chuyên gia về công tác phòng, chống ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, qua đó hình thành mạng lưới tuyên truyền viên trong các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trên hệ thống bảng tin điện tử, màn hình ngoài trời tại các địa bàn cơ sở, tòa nhà chung cư tại các khu đô thị, tuyến đường.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông về các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy:

. Tổ chức các hội thảo, hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy nắm vững và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy nhằm phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động đó vào mục đích bất hợp pháp.

. Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn cho các cơ quan, doanh nghiệp; xây dựng clip cảnh báo nguy hiểm tiếp xúc tiền chất, nhận biết dấu hiệu lợi dụng kinh doanh để hoạt động bất hợp pháp và phạm tội về ma túy.

. Tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- Phân công thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện.

7.3. Tiểu dự án 3: “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên”

- Mục tiêu:

+ Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm của học sinh, sinh viên về phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy trong các cơ sở giáo dục. Sử dụng đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn ma túy tác động vào người học và ngăn chặn ma túy xâm nhập vào học đường, góp phần làm giảm số người nghiện, người sử dụng ma túy trên địa bàn tỉnh.

+ 100% cán bộ, nhà giáo làm công tác giáo dục phòng, chống ma túy của các nhà trường được trang bị kiến thức và kỹ năng pháp luật về phòng, chống ma túy.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, kỹ năng pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, học viên của 100% cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

+ 100% học sinh, học viên, sinh viên của các cơ sở giáo dục tham gia Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy; 100% giáo viên giảng dạy liên quan đến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy của các cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục thường xuyên tham gia hội thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi: Dự án triển khai thực hiện tại các cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học; các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Đối tượng: Cán bộ quản lý, giáo viên, học viên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Nội dung hoạt động:

+ Xây dựng bộ tài liệu giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên:

. Xây dựng bộ tài liệu về giáo dục phòng, chống ma túy phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý của học sinh, sinh viên của các cấp học.

. Thiết kế các bài giảng điện tử về kỹ năng phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên các cấp.

+ Tập huấn cho đội ngũ cốt cán:

. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý các nội dung về pháp luật, kỹ năng phòng, chống ma túy.

. Đối với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp: tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho đội ngũ cốt cán, cán bộ Đoàn, Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy”.

+ Tổ chức tập huấn đại trà:

Tổ chức tập huấn đại trà, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của các cơ sở giáo dục.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục:

. Tổ chức phát động học sinh, sinh viên nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về phòng, chống ma túy.

. Hằng năm, tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học viên, học sinh, sinh viên; hội thi dành cho cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục (tọa đàm, mít tinh, nói chuyện...) pháp luật về phòng, chống ma túy cho học viên, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

. Truyền thông về các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; các mô hình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả; các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục phòng, chống ma túy trên các chuyên trang, chuyên mục, các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Kiểm tra, đôn đốc: Sở Giáo dục và Đào tạo định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trực thuộc về triển khai thực hiện.

- Phân công thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan triển khai thực hiện.

7.4. Tiểu dự án 4: “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp”

- Mục tiêu:

+ Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy của đoàn viên công đoàn, công nhân lao động, các cấp công đoàn, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong công nhân lao động; giảm số lượng công nhân lao động sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

+ 100% công đoàn ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong cán bộ, đoàn viên, người lao động; vận động người lao động tham gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy.

+ 100% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

+ 100% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 70% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Phạm vi, đối tượng:

+ Phạm vi: Tiểu Dự án triển khai trên phạm vi toàn, trọng tâm là tại các khu công nghiệp.

+ Đối tượng: Đoàn viên công đoàn, công nhân lao động, ưu tiên công nhân lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp.

- Nội dung hoạt động:

+ Biên soạn tài liệu, xây dựng bài giảng (tài liệu in, điện tử) phục vụ công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn đối với đội ngũ cán bộ tuyên giáo thuộc Liên đoàn lao động tỉnh kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động:

+ Nghiên cứu biên soạn bộ tài liệu nguồn dành cho cán bộ công đoàn phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho công nhân lao động, phù hợp với đối tượng, đặc điểm, điều kiện sống của công nhân lao động.

+ Biên soạn bộ tài liệu để nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho công nhân lao động về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, các loại ma túy “núp bóng”, pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo công nhân lao động tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng

phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng.

+ Thiết kế, xây dựng các bài giảng điện tử các kiến thức về ma túy, nghiện ma túy, cảnh báo trong công nhân lao động về hiểm họa ma túy, kỹ năng tuyên truyền phòng ngừa ma túy cho công nhân lao động đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và trang thông tin điện tử của các Liên đoàn lao động tỉnh.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ công đoàn về nhiệm vụ phòng, chống ma túy bảo vệ công nhân lao động, đảm bảo an toàn, an ninh trong công nhân lao động, nhất là tại các khu công nghiệp, nơi ở, nơi làm việc, nơi tập trung đông công nhân lao động trong tình hình hiện nay.

+ Tổ chức mít tinh, chiến dịch truyền thông phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung đông công nhân lao động, ở địa bàn trọng điểm, nhân dịp Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy; Ngày Pháp luật Việt Nam.

+ Tổ chức các cuộc tọa đàm về phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong công nhân lao động.

+ Tổ chức các hội thi, cuộc thi trực tuyến đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, người lao động tìm hiểu pháp luật, kiến thức về phòng, chống ma túy nhân dịp Tháng Công nhân, Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

+ Biên soạn, in ấn, phát hành tờ gấp, poster tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, nhà trọ, tham dự các sự kiện, tập huấn của tổ chức công đoàn.

+ Tổ chức tuyên truyền trực tiếp nâng cao nhận thức pháp luật, kiến thức về phòng, chống ma túy cho đối tượng công nhân lao động ở các địa bàn khu công nghiệp.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho cán bộ công đoàn, công nhân lao động tại các cơ sở cai nghiện nhằm tuyên truyền phòng, chống ma túy.

+ Thiết kế, sản xuất các sản phẩm truyền thông, các vật dụng hàng ngày thiết thực, hữu ích với người lao động có logo công đoàn, thông điệp ngắn, rõ về phòng, chống ma túy để tuyên truyền, phổ biến tới công nhân lao động trong các khu công nghiệp, sống tại các khu nhà trọ, công nhân lao động nhằm tạo giá trị tuyên truyền lâu dài, đồng thời lan toả thông điệp phòng, chống ma túy tới nhiều người trong cộng đồng.

+ Tuyên truyền trên nền tảng số của các tổ chức công đoàn để nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho công nhân lao động về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, các loại ma túy “núp bóng”, pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo công nhân lao động tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ

nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng thông qua việc sản xuất các sản phẩm điện tử như video; đồ họa thông tin, phim hoạt hình, tiểu phẩm hài, podcast...

+ Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết biểu dương, khen thưởng các điển hình của tổ chức công đoàn và đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy cho công nhân lao động ở các khu công nghiệp.

- Phân công thực hiện: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo Ban Công tác Công đoàn chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện Tiểu Dự án 4.

8. Dự án 8: “Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy”

8.1. Mục tiêu:

- Bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý, tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng cho người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật liên quan đến phòng, chống ma túy.

+ Phân đầu trợ giúp pháp lý cho 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

+ 90% người thực hiện trợ giúp pháp lý được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý về phòng, chống ma túy trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính để thực hiện các vụ việc trợ giúp pháp lý về phòng, chống ma túy có chất lượng cho người được trợ giúp pháp lý; 90% các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý liên quan đến ma túy được thẩm định hoặc đánh giá chất lượng.

+ Nâng cao nhận thức, hiểu biết về trợ giúp pháp lý cho người dân trong đó có người được trợ giúp pháp lý trong các vụ việc về ma túy, có liên quan đến ma túy.

+ 95% các vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng phức tạp, điển hình về ma túy được thực hiện.

8.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đối tượng:

+ Người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý, người làm công tác phòng, chống ma túy, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, công chức Tư pháp, cán bộ cấp

xã, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội tổ chức đoàn thể, người có uy tín, các tổ chức và cá nhân có liên quan, đối tượng khác.

+ Giảng viên nguồn về luật, chức danh tư pháp, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, học viên, sinh viên luật, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

8.3. Nội dung hoạt động:

- Nâng cao nhận thức, tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dân trong vụ việc, vụ án có liên quan đến ma túy:

+ Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức trợ giúp pháp lý trực tiếp cho người dân thông qua các hoạt động nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn trực tiếp cách thức thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, chú trọng các địa bàn người dân có nguy cơ lôi kéo dụ dỗ sử dụng ma túy, người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và sau cai nghiện ma túy và các đối tượng khác.

+ Xây dựng các chương trình, phóng sự về vụ việc trợ giúp pháp lý, vụ việc có người thuộc diện trợ giúp pháp lý liên quan đến ma túy phát trên các kênh truyền thông, đa dạng hóa các hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý, để người có liên quan đến ma túy, người dân được tiếp cận, hiểu và biết quyền được hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý mà không phải trả tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác khi vướng vào các vụ việc liên quan đến ma túy.

+ Xây dựng và phát hành các tài liệu về trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy.

- Tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy:

+ Tổ chức tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực dân sự, hình sự, hành chính có liên quan đến ma túy cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, viên chức của các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và những người có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

+ Tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm trợ giúp pháp lý về ma túy, có liên quan đến ma túy cho người thực hiện trợ giúp pháp lý và người có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Nâng cao khả năng phối hợp, hỗ trợ về trợ giúp pháp lý của đội ngũ cán bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý trong công tác phòng, chống ma túy:

+ Hội nghị nâng cao năng lực hoạt động phối hợp hỗ trợ kiến thức về trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy cho đội ngũ cán bộ khu phố, khóm, ấp (trưởng khu phố, trưởng khóm, trưởng ấp...), xã, người có uy tín trong cộng đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động trợ giúp pháp lý.

+ Hội nghị, tập huấn về khả năng phối hợp về trợ giúp pháp lý trong các vụ việc về ma túy cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm

quyền tiến hành tố tụng, công chức Tư pháp, cán bộ cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới hoạt động trợ giúp pháp lý.

+ Tổ chức hoạt động giới thiệu thông tin, vụ việc trợ giúp pháp lý có liên quan đến ma túy thông qua hoạt động trao đổi kinh nghiệm, tập huấn nâng cao năng lực cho tổ chức chi hội, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác phòng, chống ma túy về hoạt động trợ giúp pháp lý để có khả năng thông tin, giải thích về trợ giúp pháp lý và giới thiệu người thuộc diện trợ giúp pháp lý đến các Trung tâm trợ giúp pháp lý trong vụ án có liên quan đến ma túy, quan tâm trợ giúp đồng bào người dân tộc thiểu số tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực miền núi, nông thôn, khu vực biên giới, biển, đảo.

- Hỗ trợ thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình có liên quan đến ma túy cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý của các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng pháp luật về phòng, chống ma túy.

8.4. Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

9. Dự án 9: “Quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình”

9.1. Mục tiêu:

- Thiết lập quy trình, hệ thống kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình một cách đồng bộ, toàn diện, đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình. Nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình các cấp. Bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hiệu quả theo đúng mục tiêu, đối tượng và quy định của pháp luật. Kịp thời giám sát, đánh giá tình hình, kết quả, phát hiện, xử lý, giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

+ Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện; khung kết quả thực hiện Chương trình và các Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình.

+ Bảo đảm 100% cán bộ quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình các cấp, 100% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia thực hiện Chương trình được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức quản lý, điều phối thực hiện Chương trình; nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ quan thường trực tham mưu, tổ chức thực hiện Chương trình.

+ Bảo đảm 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ Chương trình được thực hiện và phổ biến các khuyến nghị, hướng dẫn để nâng cao hiệu quả thực hiện tại các cấp.

9.2. Phạm vi, đối tượng:

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, tại các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham gia thực hiện Chương trình.

- Đối tượng: Cơ quan chủ Chương trình; các cơ quan chủ các Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình.

9.3. Nội dung hoạt động:

- Triển khai quy trình, hệ thống kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình:

+ Triển khai quy trình kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần.

+ Thực hiện các chế độ thu thập thông tin, báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần.

+ Tổng hợp chỉ số, biểu mẫu kiểm tra, giám sát, đánh giá và thu thập thông tin, báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần, gồm: chỉ số, khung kết quả thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần; mẫu báo cáo kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần; mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần; biểu mẫu thu thập thông tin phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình:

+ Tổ chức các hoạt động kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất nhằm kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý thực hiện Chương trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; kịp thời phát hiện những sai sót, tồn tại, hạn chế về quản lý thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm, phát sinh, việc làm sai quy định về quản lý Chương trình; giám sát việc xử lý và chấp hành các biện pháp xử lý các vấn đề đã phát hiện.

+ Tổ chức các hoạt động giám sát thường xuyên và định kỳ; tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, đạt chất lượng và trong khuôn khổ các nguồn lực đã được xác định.

+ Tổ chức các hoạt động đánh giá định kỳ nhằm xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với quyết định phê duyệt Chương trình.

+ Tổ chức huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng.

+ Thực hiện chế độ thu thập thông tin, báo cáo kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và từng Dự án, Tiểu dự án thành phần.

+ Tổ chức rà soát, xét công nhận, kiểm tra, giám sát địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

+ Tổ chức thẩm định hồ sơ để xem xét, công nhận địa phương đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ của Chương trình theo quy định (bao gồm: tổ chức họp, kiểm tra, đánh giá thực địa, khảo sát...) theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường, nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện công tác quản lý, điều phối, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia tổ chức thực hiện Chương trình:

9.4. *Phân công thực hiện*: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và địa phương có liên quan liên quan thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương; lồng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước cùng các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy thuộc Tiểu dự án 1 – Dự án 7, Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; tập trung thực hiện truyền thông trên mạng viễn thông, nhấn tin các thông điệp tuyên truyền phòng, chống ma túy đến các thuê bao di động trên địa bàn tỉnh;

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) về Công an tỉnh trước ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và Tỉnh ủy. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Công an tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Ban Tuyên giáo – Dân vận tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Văn phòng Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã, phường, đặc khu;
- Các Phòng thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ththai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong